

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HOÁ LĨNH VỰC GIẢM NGHÈO
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hàng năm	Rà soát từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 12 của năm	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát <i>(mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)</i>	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	
3	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát <i>(mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)</i>	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	
4	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát <i>(mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)</i>	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	
5	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát <i>(mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng)</i>	Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân cấp xã	Không quy định	- Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ; - Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.